

Số: ~~406~~ /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày ~~11~~ tháng ~~01~~ năm 201~~7~~

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:
Công trình: Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông
tin và truyền thông cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên
giới, hải đảo tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2014-2015**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2014-2015; Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 và Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2014-2015;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5472/STC-QLNS.TTK ngày 20/12/2016, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2014-2015; của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1277/TTr-STTTT ngày 17/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Công trình: Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2014-2015.

- Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Địa điểm xây dựng: Tại 40 xã của 9 huyện miền núi: Mường Lát, Quan Hoá, Quan Sơn, Bá Thước, Thạch Thành, Cẩm Thủy, Thường Xuân, Như Xuân, Như Thanh.

- Thời gian khởi công, hoàn thành:

+ Khởi công: Năm 2014.

+ Hoàn thành: Năm 2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số:	11.363.894.700	10.500.000.000	863.894.700
- Ngân sách tỉnh	11.363.894.700	10.500.000.000	863.894.700

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	12.008.600.000	11.363.894.700
- Chi phí xây dựng và thiết bị	10.252.000.000	10.168.517.700
- Chi phí quản lý dự án	235.000.000	218.927.000
- Chi phí tư vấn	884.000.000	883.600.000
- Chi phí khác	65.600.000	92.850.000
- Chi phí dự phòng	572.000.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			11.363.894.700	
- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			11.363.894.700	
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số:	11.363.894.700	
Ngân sách tỉnh:	11.363.894.700	

b) Được thanh toán các khoản công nợ theo giá trị quyết toán được phê duyệt. Tổng các khoản công nợ đến thời điểm báo cáo quyết toán là: 863.894.700 đồng, trong đó:

Tổng nợ phải trả: 875.964.700 đồng
 - Công ty cổ phần phát triển truyền thông – truyền hình: 605.293.100 đồng
 - Công ty CP phát triển phát thanh truyền hình: 142.421.600 đồng

- Công ty cổ phần PAT Việt Nam: 71.600.000 đồng
 - Phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 56.650.000 đồng
 - Tổng nợ phải thu: 12.070.000 đồng
 - Ban quản lý dự án của Sở Thông tin và Truyền thông: 10.370.000 đồng
 - Công ty bảo hiểm MIC Thanh Hoá: 200.000 đồng
 - Kinh phí còn dư tại đơn vị (VP Sở TT&TT): 1.500.000 đồng
2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:
Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	Tài sản ngắn hạn
Tổng cộng:	11.363.894.700	
UBND huyện Cẩm Thủy	1.237.014.833	
UBND huyện Quan Hoá	1.892.051.372	
UBND huyện Thường Xuân	1.623.545.085	
UBND huyện Như Thanh	1.322.551.649	
UBND huyện Bá Thước	2.126.257.165	
UBND huyện Thạch Thành	1.455.278.488	
UBND huyện Như Xuân	893.243.708	
UBND huyện Quan Sơn	290.661.406	
UBND huyện Mường Lát	523.290.995	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với đơn vị thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ quy định hiện hành.

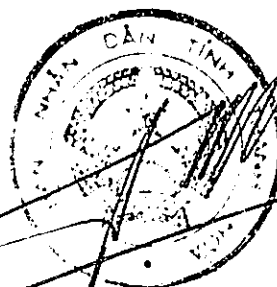
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Cẩm Thủy, Quan Hoá, Thường Xuân, Như Thanh, Bá Thước, Thạch Thành, Như Xuân, Quan Sơn, Mường Lát và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- CT UBND tỉnh (để BC);
- PCT UBND tỉnh Ngô Văn Tuấn;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn